

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và kết quả chỉ đạo, điều hành hoạt động năm 2024, nhiệm vụ năm 2025 của UBND tỉnh

1. Kết quả chỉ đạo điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

1.1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ

Năm 2024 được xác định là năm bứt phá, có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) 5 năm 2021 – 2025; ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã khẩn trương ban hành Kế hoạch hành động số 44/KH-UBND ngày 10/01/2024 về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2024. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo những lĩnh vực trọng tâm, các dự án, công trình trọng điểm; chỉ đạo quyết liệt công tác bồi thường, GPMB Dự án Đường dây 500kV mạch 3, đường bộ cao tốc Bắc Nam đoạn qua tỉnh Quảng Bình và các dự án trọng điểm của tỉnh; tháo gỡ khó khăn cho các DN, các thành phần kinh tế, tập trung sản xuất kinh doanh; chỉ đạo các ngành, lĩnh vực mà một số chỉ tiêu đạt thấp; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với sản xuất và đời sống; đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn đầu tư công, nắm bắt tình hình, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc tại đơn vị, địa phương; chỉ đạo công tác ứng phó và khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 6, nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh. Các hội nghị về đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, giao chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất và phát triển quỹ đất, công tác thu ngân sách năm 2024; làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường để trao đổi về những vướng mắc trong quá trình triển khai Luật Đất đai năm 2024 tại địa phương... được UBND tỉnh tổ chức khẩn trương, kịp thời.

Đồng thời, đã tập trung chỉ đạo giải quyết tích cực các vấn đề nổi cộm, các đơn thư khiếu nại tố cáo. Tiếp tục cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Chính quyền các cấp đã phối hợp tốt với các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức đoàn thể các cấp để thực hiện tốt các quy chế, cơ chế phối hợp; huy động sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, đồng tâm, hiệp lực, chung sức, chung lòng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH. Công tác phát động hỗ trợ đồng bào các tỉnh phía Bắc bị thiệt hại do bão số 3 được triển khai kịp thời, nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm.

n

Cùng với sự cố gắng nỗ lực của cộng đồng DN và Nhân dân trong toàn tỉnh, tình hình KT-XH năm 2024 của tỉnh đạt những kết quả quan trọng, toàn diện trên nhiều lĩnh vực: Ước cả năm 2024 dự kiến đạt và vượt **24/25** chỉ tiêu chủ yếu so với kế hoạch đề ra; kinh tế ổn định và tăng trưởng khá; sản xuất nông nghiệp đạt kết quả cao, năng suất và sản lượng lúa tăng so với năm trước; công nghiệp tăng trưởng ổn định, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng khá; các ngành dịch vụ tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực; các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch phong phú, đa dạng được chuẩn bị và tổ chức sôi nổi; đặc biệt là Tuần lễ du lịch Quảng Bình, chuỗi sự kiện Kỷ niệm 420 năm hình thành tỉnh Quảng Bình; 75 năm Ngày Quảng Bình quật khởi và 35 năm Ngày Tái lập tỉnh, Kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Đồng Hới và 70 năm Ngày giải phóng Đồng Hới đã được tổ chức chu đáo, thành công, thu hút đông đảo người dân, du khách, bạn bè trong nước và quốc tế; các hoạt động đối ngoại được triển khai tích cực; các giải pháp cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được triển khai mạnh mẽ, an sinh xã hội được quan tâm, đời sống của Nhân dân tiếp tục được cải thiện, an ninh trật tự được đảm bảo, góp phần phục hồi và phát triển KT-XH của tỉnh, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng DN.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2024 như sau:

Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 7,18% (KH 7,0-7,5%, TH cùng kỳ 7,02%);
- Giá trị sản xuất (GTSX) nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,04% (KH 3,0-3,5%, TH cùng kỳ 2,78%);
- GTSX công nghiệp - xây dựng tăng 10,73%, trong đó công nghiệp tăng 8,05% (KH 8,0 - 8,5%, TH cùng kỳ 7,58%);
- GTSX dịch vụ tăng 7,35% (KH 7,5 - 8,0%, TH cùng kỳ 6,64%);
- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản: 18,71%; công nghiệp - xây dựng: 30,94%; dịch vụ: 50,35% (KH: Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 18,8%; công nghiệp - xây dựng: 32,2%; dịch vụ: 49%);
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt hơn 6.960 tỷ đồng (KH 6.100 – 6.300 tỷ đồng);
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 33.750 tỷ đồng (KH 31.000 tỷ đồng);
- GRDP bình quân đầu người (*theo giá hiện hành*) đạt 65,1 triệu đồng (KH 65 - 66 triệu đồng);

Các chỉ tiêu xã hội

- Giải quyết việc làm cho 21.000 lao động (KH 19.500 lao động);
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% (KH 70%); trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31% (KH 30,5%).
- Số hộ nghèo giảm 2.103 hộ (KH 2.000 hộ), tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,84% theo chuẩn nghèo đa chiều (KH giảm 0,8%);

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 58,41%; trong đó: MN 52,84%; TH 62,28%; THCS 58,43%; THPT 68,75%. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế (theo chuẩn mới) trên 80% (KH trên 80%);
- Số bác sỹ và giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 11,5 bác sỹ và 37 giường bệnh (KH 11,5 bác sỹ và 37 giường bệnh);
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,75% (KH 93,75%);
- Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn NTM đạt 81,3%/104 xã (KH 77,3%/99 xã); Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao đạt 21,2%/22 xã (KH 9,4%/12 xã); Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu đạt 3,8%/04 xã (KH 1,6%/02 xã).

Các chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch đạt 97,5% (KH 97,3%);
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 98,2% (KH 98%);
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68,7% (KH >68%);
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 85,69% (KH 83,5%); Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100% (KH 100%).

1.2. Kết quả chỉ đạo thực hiện trên các lĩnh vực

** Về phát triển kinh tế:*

UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành Kế hoạch hành động số 44/KH-UBND ngày 10/01/2024 về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời chỉ đạo tiếp tục tập trung các nhiệm vụ được giao về phát triển KT-XH, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng; chủ động, linh hoạt thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện từng ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm giải quyết căn cơ, có hiệu quả, cụ thể các yếu kém, điểm nghẽn, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động và người dân nhằm đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đầu tư, tiêu dùng, kích thích tăng trưởng kinh tế, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH. Trong đó:

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ về phát triển KT-XH năm 2024, Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, nhằm nỗ lực giải quyết các “điểm nghẽn”, “rào cản” về đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đầu tư công... để thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng. Chỉ đạo Cục Thống kê, các sở, ngành, địa phương theo dõi, rà soát các chỉ tiêu đề tham mưu tập trung chỉ đạo tạo chuyển biến toàn diện, tích cực hơn trên lĩnh vực kinh tế, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2024 đạt 7,0-7,5%. Chỉ đạo chuẩn bị tổng kết, đánh giá Kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2021 - 2025 và xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2026 - 2030.

Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo đúng quy định, phát huy hiệu quả; ưu tiên nguồn vốn cho các dự án quan trọng, có tính chất lan tỏa, liên vùng. Có giải pháp

manh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, đặc biệt là các dự án hạ tầng trọng điểm của tỉnh. Thu hút tối đa nguồn lực đầu tư, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước, nguồn lực từ khu vực tư nhân và các thành phần kinh tế khác để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tạo bứt phá phát triển.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ Dự án thành phần 2 - Cầu Nhật Lệ 3 và đường 02 đầu cầu. Phối hợp với chủ đầu tư, các đơn vị liên quan đẩy nhanh các thủ tục để Khởi công và xây dựng Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - CHK Đồng Hới; tích cực phối hợp với bộ, ngành TW để khởi động các dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2021-2030 theo Quy hoạch tỉnh và các dự án hạ tầng cấp thiết.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án thành phần 1- Đường ven biển, Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới, Xây dựng cầu Đức Nghĩa (Km3+430/ĐT.570B) thành phố Đồng Hới, Nâng cấp tuyến đường tỉnh 562... Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với các đơn vị, bộ, ngành liên quan xúc tiến các dự án giao thông trọng điểm như: Mở rộng cầu Gianh và cầu Quán Hâu; nâng cấp Quốc lộ 12A....; phối hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư trong việc triển khai Dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình. Đầu tư cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông phù hợp với điều kiện của từng địa phương; đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án giao thông.

Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 921/QĐ-TTg ngày 28/8/2024 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 và Quyết định số 921/QĐ-TTg ngày 28/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phối hợp các tỉnh, thành phố trong vùng triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để nâng cao hiệu quả liên kết vùng đối với thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 18/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục chú trọng nâng cấp, chỉnh trang đô thị, đặc biệt là hệ thống hạ tầng kỹ thuật; lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch các khu chức năng làm cơ sở kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 13/12/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân đấu xây dựng thị xã Ba Đồn đạt tiêu chí đô thị loại III thuộc tỉnh vào năm 2026; chỉ đạo UBND cấp huyện tổ chức lập chương trình phát triển đô thị đảm bảo phù hợp, hiệu quả. Đẩy mạnh

triển khai các quy hoạch, kế hoạch, đề án về phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh.

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển KKT Hòn La, KKT cửa khẩu Cha Lo gắn với hành lang kinh tế Quốc lộ 12A trở thành các trung tâm kinh tế động lực theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 25/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1919/KH-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh. Chỉ đạo các sở, ngành tiếp tục tích cực phối hợp với các bộ, ngành để phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng KKT Hòn La đến năm 2040, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Cam Liên. Chỉ đạo khai thác có hiệu quả Cảng Hòn La giai đoạn 1 và nghiên cứu sớm đầu tư xây dựng hoàn thành giai đoạn 2 đảm bảo tiếp nhận cỡ tàu 30.000-50.000 DWT. Quan tâm đầu tư và thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp; đồng thời chú trọng công tác GPMB tạo quỹ đất sạch để thu hút nhà đầu tư.

Triển khai có hiệu quả các Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có, các dự án mới đi vào sản xuất ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư; đồng thời xúc tiến đưa vào hoạt động năm 2024 dự án dây chuyền nghiền xi măng Văn Hóa, các dự án đã cấp chủ trương đầu tư¹ nhằm tạo bút phá và động lực tăng trưởng mới.

Chỉ đạo rà soát các tồn đọng ở các dự án công nghiệp lớn có vai trò quan trọng, tháo gỡ khó khăn để đi vào vận hành theo kế hoạch đề ra. Ngày 05/9/2024, UBND tỉnh tổ chức lễ trao Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy Nhiệt điện LNG Quảng Trạch II của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Ngày 29/8/2024, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) tổ chức lễ khánh thành Dự án Đường dây 500 kV mạch 3 Quảng Trạch (Quảng Bình) đến Phố Nối (Hưng Yên); chính thức đưa Dự án Đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch - Phố Nối đi vào hoạt động.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 gắn với xây dựng NTM nhằm hướng tới xây dựng nền nông nghiệp thông minh, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nâng cao năng lực cho nông dân từng bước tiếp cận, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp; thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, xây dựng nông thôn số, nông dân số. Triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030 nhằm phát triển theo quy trình công nghệ hiện đại, khép kín, hữu cơ, đảm bảo an toàn dịch bệnh. Đẩy mạnh trồng rừng gỗ lớn, gắn với xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng (FSC); tiếp tục triển khai thực hiện việc chi trả giảm

¹ Thủy điện La Trống, các dự án viên nén năng lượng (Dũng Nguyệt Anh, Viên nén Dohwa, VINAFOR); may xuất khẩu (May QT Quảng Bình, may Tun Power mở rộng), Giấy Xenlulo Quảng Bình...

phát thải khí nhà kính theo quy định tại Nghị định 107/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Quan tâm chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ để ngư dân phát triển khai thác hải sản xa bờ; khuyến khích đầu tư cơ sở bảo quản và chế biến hải sản nhằm tăng giá trị sản phẩm khai thác, nuôi trồng.

Triển khai quyết liệt Chương trình MTQG xây dựng NTM theo hướng gắn với đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững, hạn chế nợ đọng XDCB. Tập trung hướng dẫn UBND thành phố Đồng Hới và thị xã Ba Đồn đạt hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM theo các quy định của giai đoạn 2021 – 2025. Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu sản phẩm OCOP.

Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, tìm kiếm các đối tác tiềm năng để tập trung kêu gọi đầu tư các lĩnh vực ngành nghề có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai quyết liệt, thực chất, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI); nỗ lực thực hiện cải thiện các chỉ số, chỉ tiêu còn đạt thấp. Thường xuyên đồng hành, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư và DN.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021 – 2025, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện. Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác tốt nguồn lực tài chính từ đất đai, và các loại tài nguyên khác. UBND tỉnh đã phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị tập huấn triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 và các nghị định hướng dẫn thi hành; đồng thời trao đổi về những vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ quản lý đất đai tại địa phương.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, sử dụng đất trên địa bàn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; triển khai có hiệu quả quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt; kiểm soát tốt công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, các dự án khai thác khoáng sản, đặc biệt là khai thác titan.

** Về văn hóa - xã hội:*

Huy động các nguồn lực xã hội hóa, thực hiện hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch với các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, chuyên biệt hóa cho từng phân khúc thị trường mục tiêu để thúc đẩy tăng trưởng ngành du lịch. Tập trung nâng cao chất lượng các dịch vụ hiện có; phát triển đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ để thu hút khách du lịch. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1061/KH-UBND ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh triển khai Chỉ thị số 39 -CT/TU ngày 07/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Chỉ đạo tăng cường kết nối và điều tiết cung - cầu lao động nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực cho phục hồi và phát triển KT-XH; nâng cao chất lượng hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; nắm chắc tình hình đời sống của người dân, hướng dẫn các địa phương rà soát, thực hiện các phương

án bảo đảm an sinh xã hội cho người dân có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức cứu trợ đột xuất kịp thời khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra; thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội. Tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 14/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và kế hoạch năm 2024 của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, đảm bảo tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế theo chuẩn mới. Quản lý chặt chẽ, cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc chữa bệnh, vật tư, thiết bị y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Đáp ứng đầy đủ, kịp thời vắc xin và duy trì tỷ lệ tiêm các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, đẩy mạnh khám chữa bệnh tư theo BHYT.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường chỉ đạo lồng ghép các chương trình, đề án, dự án để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện nghiêm túc chế độ, chính sách đối với giáo viên; chỉ đạo thực hiện việc hợp đồng giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra - đánh giá và công tác quản lý giáo dục.

Chỉ đạo chuẩn bị chu đáo và tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 420 năm hình thành tỉnh Quảng Bình (1604-2024); 75 năm ngày Quảng Bình quật khởi (15/7/1949-15/7/2024) và 35 năm ngày tái lập tỉnh (01/7/1989-01/7/2024)... Không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, gia đình và thể thao trên địa bàn. Có định hướng chiến lược để đầu tư có trọng điểm các môn thể thao thể mạnh của tỉnh đi đôi với việc phát triển thêm các môn thể thao mới.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục triển khai bảo đảm tiến độ, hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06). Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ đẩy mạnh cải cách TTHC, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, đảm bảo toàn trình và chất lượng.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học, đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 nhằm khuyến khích khu vực tư nhân tăng cường đầu tư cho KH&CN. Gắn hoạt động nghiên cứu KH&CN với thực tiễn, tạo bút phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

**Về đối ngoại:*

Chỉ đạo triển khai có hiệu quả hoạt động đối ngoại địa phương trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể là Kế hoạch số 521/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh để thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới và Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính

phù tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị Quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về Công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 – 2026; Kế hoạch số 1446/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh đề thực hiện Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 30/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Kế hoạch hành động số 2020/KH-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 10/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.

Tăng cường, đẩy mạnh quan hệ với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, qua đó tranh thủ sự giúp đỡ, viện trợ phi chính phủ nước ngoài vào các lĩnh vực, địa phương trong tỉnh. Tích cực lồng ghép các hoạt động ngoại giao văn hóa thể hiện giá trị văn hóa của Quảng Bình cũng như Việt Nam vào nội dung hoạt động đối ngoại của tỉnh trong các dịp tổ chức các đoàn ra nước ngoài, đón tiếp các đoàn nước ngoài đến làm việc tại tỉnh.

Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động biên giới năm 2024 của tỉnh, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới Việt Nam - Lào thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 92/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh về việc thực hiện Đề án Tổng thể tuyên truyền bảo vệ chủ quyền, các quyền lợi và lợi ích của Việt Nam trên Biển Đông đến năm 2030.

** Về thanh tra, tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí và thi hành án dân sự*

Thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở. Chỉ đạo giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Thực hiện nghiêm, có hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; các quy định pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản QPPL bảo đảm đúng trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định; nâng cao trách nhiệm trong việc tham gia nghiên cứu, góp ý các dự thảo văn bản QPPL. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chủ động cập nhật các văn bản pháp luật mới, nâng cao hiệu quả tự nghiên cứu pháp luật của đội ngũ công chức, viên chức. Tăng cường công tác QLNN về giám định tư pháp, công chứng, thừa phát lại, luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; chú trọng phát triển các tổ chức hành nghề công chứng và nâng cao chất lượng công tác hộ tịch, chứng thực của UBND cấp xã.

** Về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền và tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, viên chức*

Tiếp tục chỉ đạo rà soát để thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính; tập trung chỉ đạo rà soát, sắp xếp kiện toàn và đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thành xây dựng vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

Thực hiện xây dựng Phương án tổng thể và Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Làm tốt công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức làm cơ sở cho việc tinh giản biên chế và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Có phương án giải quyết số biên chế viên chức đã giao cho các hội đặc thù nằm ngoài tổng số lượng người làm việc được Trung ương giao. Khen thưởng, kỷ luật kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030 một cách cụ thể, thiết thực và phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm nâng cao các chỉ số PAPI, PAR-Index, SIPAS. Tiếp tục đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2030 và Kế hoạch CCHC năm 2024.

** Về lĩnh vực quốc phòng - an ninh*

Chỉ đạo triển khai hiệu quả các chiến lược, đề án, dự án về quân sự, quốc phòng nhằm tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Chủ động nắm tình hình, giải quyết có hiệu quả các vấn đề nổi lên về an ninh, trật tự, quốc phòng, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, không để phức tạp, kéo dài. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng. Chuẩn bị các phương án, kế hoạch, xử lý có hiệu quả tình huống tác chiến, nhất là trong điều kiện tác chiến công nghệ cao và ứng phó hiệu quả các thách thức an ninh phi truyền thống. Thực hiện chặt chẽ và nâng cao chất lượng khám sức khỏe trong tuyển chọn người thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa quốc phòng, an ninh. Triển khai có hiệu quả Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn chính quy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Chú trọng khai thác hiệu quả ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Đề án 06 của Chính phủ. Kiểm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, tin dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao... Tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ trong tình hình mới và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy, phục vụ có hiệu quả hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của người dân và DN.

Tăng cường kiểm soát chặt chẽ xuất nhập cảnh, đảm bảo ANTT trong khu vực biên giới, vùng biển, cửa khẩu, cảng nhằm ngăn chặn triệt để xuất nhập cảnh trái phép qua biên giới, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp không báo cáo và không theo quy định (IUU). Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án phòng thủ dân sự, phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

** Về công tác phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ*

Chỉ đạo theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, đặc biệt là lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn. Chủ động chỉ đạo phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai (đặc biệt là bão số 6); triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án di dân, nhà ở chống lụt, thực hiện các giải pháp chống ngập úng, chia cắt trong mùa mưa bão. Ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn. Quyết liệt triển khai các chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu.

Triển khai các biện pháp quản lý phương tiện, tàu thuyền, đặc biệt theo dõi quản lý chặt chẽ tàu thuyền và ngư dân hoạt động đánh bắt vùng biển xa, nhất là trong mùa mưa bão. Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực dự báo trong phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn đập và phòng chống lũ cho hạ lưu, quản lý khai thác công trình thủy lợi.

2. Thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh

Năm 2024, trong công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện chương trình công tác, UBND tỉnh Quảng Bình đã thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND tỉnh và chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đã bám sát các Nghị quyết của Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ trọng tâm để triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác của năm 2024 đạt được những kết quả tích cực. Bên cạnh đó, đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội để triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các Ủy viên UBND tỉnh đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, chủ động trong điều hành xử lý công việc theo sự phân công. Tích cực đi cơ sở, nắm bắt tình hình thực tế ở cơ sở, địa phương để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhóm giải pháp phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên cập nhật tình hình thực hiện nhiệm vụ đã giao cho các sở, ngành, địa phương để đôn đốc thực hiện đúng tiến độ thời gian. Tại các cuộc họp, UBND tỉnh công khai danh sách các nhiệm vụ quá hạn của các sở, ban, ngành, địa phương. Nhờ đó, ý thức trách nhiệm của lãnh đạo, công chức các đơn vị, địa phương ngày càng được nâng cao, chất lượng và thời gian xử lý công việc đáp ứng yêu cầu của UBND tỉnh.

Việc xây dựng chương trình công tác tuần, tháng đảm bảo khoa học, hợp lý; đã chú trọng đưa vào các nội dung, các vấn đề trọng tâm, trọng điểm cần giải quyết. Các phiên họp thường kỳ, các Hội nghị chuyên đề của UBND tỉnh, các phiên làm việc của UBND tỉnh với các địa phương, sở, ngành, đơn vị được tổ chức nghiêm

túc và hiệu quả cao. Sau các phiên họp, hội nghị đều có thông báo kết luận giao nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, địa phương triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của từng ngành và địa phương.

UBND tỉnh luôn bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; giữ mối quan hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh. Chuẩn bị đầy đủ các nội dung trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, kỳ họp chuyên đề, kỳ họp thường lệ năm 2024 của HĐND tỉnh; kịp thời thông tin tình hình kinh tế - xã hội, công tác chỉ đạo điều hành và giải quyết các đề xuất, kiến nghị của cử tri.

UBND tỉnh phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng, chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật trong Nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Thực hiện Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và Quyết định số 23/2018/QĐ-TTg ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao ban hành kèm theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014, UBND tỉnh Quảng Bình luôn chủ động, nghiêm túc, báo cáo kịp thời trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu liên thông.

Đối với các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh tích cực chỉ đạo các ngành triển khai kịp thời, có hiệu quả và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định. Tại các cuộc họp với các sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. UBND tỉnh đã triển khai áp dụng Hệ thống theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên toàn tỉnh, do đó nhiệm vụ được kiểm tra chặt chẽ, phản hồi kịp thời trong quá trình thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

Đối với các nhiệm vụ được giao qua đường văn bản mật, UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh triển khai thực hiện và theo dõi, tổng hợp nhiệm vụ được giao đúng quy định về công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Cụ thể, tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Quảng Bình từ ngày 01/01/2024 đến ngày 29/11/2024: 326 nhiệm vụ.

+ Số nhiệm vụ đã thực hiện: 278 nhiệm vụ;

Trong đó, đúng hạn: 278 nhiệm vụ;

quá hạn: 0 nhiệm vụ.

+ Số nhiệm vụ đang thực hiện: 47 nhiệm vụ;

Trong đó, trong hạn: 47 nhiệm vụ;

quá hạn: 0 nhiệm vụ.

Cụ thể:

* Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại văn bản thường: 205 nhiệm vụ;

+ Số nhiệm vụ đã thực hiện: 158 nhiệm vụ;

Trong đó, đúng hạn: 158 nhiệm vụ;

quá hạn: 0 nhiệm vụ.

+ Số nhiệm vụ đang thực hiện: 47 nhiệm vụ;

Trong đó, trong hạn: 47 nhiệm vụ;

quá hạn: 0 nhiệm vụ.

* Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các văn bản quy phạm pháp luật: 0 nhiệm vụ;

* Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong các văn bản mật, tối mật, tuyệt mật: 121 nhiệm vụ;

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 120 nhiệm vụ;

Trong đó, trong hạn: 120 nhiệm vụ;

quá hạn: 0 nhiệm vụ.

+ Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 01 nhiệm vụ;

Trong đó, trong hạn: 01 nhiệm vụ;

quá hạn: 0 nhiệm vụ.

4. Đánh giá chung

UBND tỉnh tập trung chỉ đạo những lĩnh vực trọng tâm, các dự án, công trình trọng điểm; tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế; chỉ đạo tập trung sản xuất kinh doanh; chỉ đạo các ngành, lĩnh vực mà một số chỉ tiêu đạt thấp; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với sản xuất và đời sống; đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn đầu tư công, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 7,18%; giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 10,73%; tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt hơn 6.960 tỷ đồng... UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo giải quyết tích cực các vấn đề nổi cộm, các đơn thư khiếu nại tố cáo. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội.

Những kết quả đạt được trong năm 2024 là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Chính phủ; sự giúp đỡ, hỗ trợ của các bộ, ban, ngành Trung ương; sự nỗ lực quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh, trong đó, có vai trò hết sức quan trọng của tập thể Ban cán sự đảng UBND tỉnh, của UBND tỉnh; cá nhân đồng chí Bí thư Ban cán sự đảng UBND tỉnh - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các đồng chí thành viên UBND tỉnh.

Tập thể lãnh đạo UBND tỉnh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, nhất trí, có nhiều đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động của tỉnh; đã vận dụng sáng tạo và có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương vào thực tiễn của tỉnh; thực hiện nghiêm túc và phát huy dân chủ trong mối quan hệ giữa Ban cán sự đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh với Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể; phát huy tốt vai trò của các cơ quan tham mưu; tranh thủ và phát huy, khơi dậy được nội lực của các ngành, địa phương trong thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH, an ninh, quốc phòng của tỉnh; đã xác định rõ nhiệm vụ cụ thể trong từng thời điểm để tập trung các nguồn lực tổ chức thực hiện; tạo được lòng tin và được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, tích cực hưởng ứng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2024, UBND tỉnh nhận thấy vẫn còn có những khuyết điểm, hạn chế, đó là:



Một số lĩnh vực phát triển chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, mục tiêu về Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia (cấp mầm non, tiểu học, THCS) chưa đạt kế hoạch; hạ tầng và năng lực phục vụ du lịch vẫn còn hạn chế; công tác GPMB và thi công các dự án trọng điểm tại một số điểm còn gặp khó khăn; thu tiền sử dụng đất chưa đạt dự toán do thị trường bất động sản phục hồi chậm; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đã cao hơn mức bình quân chung cả nước nhưng vẫn còn chậm so với kế hoạch; một bộ phận người dân và DN chưa quan tâm đến ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong các lĩnh vực đời sống, xã hội, đặc biệt là áp dụng vào sản xuất, kinh doanh...

Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, những nguyên nhân chủ yếu, đó là:

Tình hình thiên tai, nắng nóng gay gắt, kéo dài vào giữa năm và bão lũ vào cuối năm... diễn biến phức tạp, đặc biệt ảnh hưởng của cơn bão số 6 vừa qua đã làm ngập lụt ở nhiều địa phương, gây ra nhiều thiệt hại đối với đời sống và sản xuất, kinh doanh; nguồn cung và giá cả lương thực, hàng hóa thế giới đã tiếp tục ảnh hưởng đến một số lĩnh vực sản xuất công nghiệp của tỉnh.

Ngoài nguyên nhân những tồn tại, hạn chế đã nêu, có một phần là do trách nhiệm, năng lực điều hành của các cấp, các ngành còn có mặt hạn chế; việc chỉ đạo, điều hành ở một số khâu, một số lĩnh vực, một số việc có lúc chưa kịp thời, mạnh mẽ và quyết liệt (đặc biệt là các nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn cho DN, công tác bồi thường GPMB, cải cách hành chính...). Sự chủ động phối hợp giải quyết công việc giữa các sở, ngành và giữa các địa phương để tham mưu UBND tỉnh thiếu chặt chẽ và thiếu kịp thời, chưa được thường xuyên.

5. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2025

1. Quyết liệt triển khai hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Chính phủ về thúc đẩy phát triển KT-XH nhằm góp phần phát triển bứt phá các ngành kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa, xã hội. Tiếp tục siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong thu, chi NSNN; tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các khâu đột phá giai đoạn 2021-2025.

2. Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tăng cường phối hợp các tỉnh, thành phố trong vùng triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch vùng và các hoạt động của Hội đồng điều phối vùng để nâng cao hiệu quả liên kết vùng đối với thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, phát huy tối đa tiềm năng lợi thế trên các lĩnh vực nông lâm nghiệp thủy sản, công nghiệp, các ngành

thương mại, dịch vụ. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư; phát triển DN và các thành phần kinh tế.

4. Tập trung triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện 2025. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù, GPMB, tái định cư, đảm bảo nguồn cung nguyên vật liệu để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, sử dụng đất trên địa bàn, nhất là đối với các dự án cho thuê đất hoạt động du lịch. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; triển khai có hiệu quả quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt; kiểm soát tốt công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh.

5. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân. Trong đó, Thống nhất quản lý mô hình y tế tại địa phương, nâng cao năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng. Đẩy mạnh các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ở tất cả các tuyến; Nâng cao chất lượng hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tập trung khai thác các thị trường truyền thống, hạn chế thị trường có nhiều rủi ro. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên để yên tâm công tác, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh một cách thiết thực, hiệu quả. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình về phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi.

6. Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 theo Kế hoạch số 2069/KH-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh. Tiếp tục đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai Luật Lưu trữ năm 2024. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đảm bảo chuyên sâu, toàn diện; chú trọng đến việc cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của DN nhằm tháo gỡ khó khăn cho SXKD, thúc đẩy phát triển KT-XH. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra. Tiếp tục tập trung triển khai các Nghị quyết, Kế hoạch, dự án về chuyển đổi số nhằm đẩy nhanh tiến trình Chuyển đổi số, thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ sáng tạo khoa học, đổi mới công nghệ và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, lấy DN làm trung tâm nhằm khuyến khích khu vực tư nhân tăng cường đầu tư cho KH&CN.

7. Tiếp tục củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân; tăng cường công tác quản lý và bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới, chủ

trọng đảm bảo an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm trên tuyến biên giới. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh, hoạt động của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm liên quan đến tín dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc, các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao... Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ; công tác quản lý cư trú, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy, nổ, ngăn chặn hoạt động vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép pháo nổ. Chủ động lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai.

8. Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh trên nguyên tắc chủ động, tích cực, hiệu quả, dễ nhớ để dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm. Nâng cao hiệu quả giám sát, kiểm tra hoạt động báo chí, hoạt động của các nền tảng mạng xã hội, ứng dụng công nghệ để có giải pháp xử lý kịp thời. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm